

Bản án số: 20/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16/8/2024

“ Về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con ”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Xuân Trường.

Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Ngọc Vạn; ông Nguyễn Văn Điền.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mạnh

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Ninh Giang tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 83/2024/TLST-HNGĐ, ngày 14/5/2024 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23/7/2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Hà Văn T, sinh năm 1997; địa chỉ: Đội 1, thôn H, xã Vĩnh Hòa, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền giao, nhận chứng cứ và các văn bản tố tụng của Tòa án: Bà Hoàng Thị Huyền; địa chỉ: Số 88, đường Nguyễn Cao, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

**Bị đơn:** Chị Lê Huỳnh Bích T, sinh năm 2003; địa chỉ: Ấp 7, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền giao, nhận chứng cứ và các văn bản tố tụng của Tòa án: Ông Nguyễn Thành Đạt; địa chỉ: Số 88, đường Nguyễn Cao, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Nguyên đơn anh Hà Văn T trình bày:** Anh và chị Tr có đăng ký kết hôn vào ngày 28/02/2022 tại UBND xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 06 tháng thì phát sinh mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Tháng 5/2022 chị Tr bỏ về nhà mẹ đẻ tại huyện Phú Giáo sinh sống, hai bên sống ly thân cho đến nay. Do tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Tr. Về con chung: Vợ chồng có 01 con là Hà Phúc K, sinh

ngày 03/11/2021 do anh T đang nuôi dưỡng, ly hôn anh xin được tiếp tục nuôi con và tự nguyện không yêu cầu chị Tr phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Bị đơn chị Lê Huỳnh Bích T trình bày:** Thống nhất như lời trình bày của anh T về thời gian đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh T xin ly hôn chị hoàn toàn nhất trí. Về con chung: Vợ chồng có 01 con là Hà Phúc K, sinh ngày 03/11/2021 do anh T đang nuôi dưỡng, ly hôn anh T xin được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng chị nhất trí. Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng các thủ tục tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, về chứng cứ trong hồ sơ đã được thu thập đầy đủ, đảm bảo việc giải quyết vụ án. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa Án. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn T và chị Lê Huỳnh Bích T. Về con chung: Xử giao con Hà Phúc K, sinh ngày 03/11/2021 cho anh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi trưởng thành, ghi nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng tiền nuôi con. Chị Tr và có quyền thăm nom con, chăm sóc con không ai được cản trở. Về án phí: Anh Hà Văn T phải chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về tố tụng: Các đương sự có văn bản lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang giải quyết vụ án và ủy quyền cho người đại diện giao nhận chứng cứ và văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, ngoài ra anh T, chị Tr có đơn xin xét xử vắng mặt, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn T và chị Lê Huỳnh Bích T có đăng ký kết hôn vào ngày 28/02/2022 tại UBND xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, đây là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ và lời khai của anh T và chị Tr có cơ sở xác định trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm, hai bên ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, anh T xin ly hôn chị Tr nhất trí, do vậy cần xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn T và chị Lê Huỳnh Bích T.

[3] Về con chung: Anh T và chị Tr đều xác định có con chung là Hà Phúc K, sinh ngày 03/11/2021 do anh T đang trực tiếp nuôi dưỡng, ly hôn hai bên đều thống nhất giao con cho anh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi trưởng thành, chị Tr không phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Xét thấy việc thỏa thuận của các bên là tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết, HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Các đương sự thuận tình ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn T và chị Lê Huỳnh Bích T

2. Về con chung: Xử giao con Hà Phúc K, sinh ngày 03/11/2021 cho anh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi trưởng thành, ghi nhận sự tự nguyện của anh T không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng tiền nuôi con. Chị Tr và có quyền thăm nom con, chăm sóc con không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Anh Hà Văn T phải chịu 75.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Hà Văn T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu Ký hiệu BLTU/23, Số **0003569**, Ngày 14/5/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Trả lại anh Hà Văn T 225.000 đồng.

Chị Lê Huỳnh Bích T phải chịu 75.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Hà Văn T và chị Lê Huỳnh Bích T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục THA dân sự huyện Ninh Giang;
- UBND xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Hà Xuân Trường**



